

# Khu BTTN Phước Bình

**Tên khác**

Thượng Đa Nhim

**Tỉnh**

Ninh Thuận

**Tình trạng**

Đề xuất

**Ban quản lý được thành lập**

Chưa thành lập

**Vĩ độ**

11°18' - 12°09' vĩ độ Bắc

**Kinh độ**

108°43' - 108°50' kinh độ Đông

**Vùng địa lý sinh học**

05b - Nam Trung Bộ



## Tình trạng bảo tồn

Theo Quyết định Số 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Thượng Đa Nhim được công nhận là khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 7.000 ha thuộc tỉnh Lâm Đồng (Bộ NN và PTNT 1997). Theo Eames (1995), lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng và Ninh Thuận đã có đề xuất thành lập khu bảo tồn thiên nhiên Thượng Đa Nhim gồm 2 khu vực: khu Bi Đúp- Núi Bà ở tỉnh Lâm Đồng với diện tích 71.850 ha, và khu Phước Bình ở tỉnh Ninh Thuận với diện tích 25.866 ha.

Trong năm 1993, ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Bi Đúp-Núi Bà đã được thành lập theo quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng (Chi cục Kiểm lâm Lâm Đồng 2000). Khu này bao gồm vùng Núi Bà-Núi Bi Đúp của khu bảo tồn Thượng Đa Nhim ở Lâm Đồng trước đây, và dựa trên các quyết định của Chính phủ đối với cả hai khu bảo tồn thiên nhiên Thượng Đa Nhim và Núi Bà (Bộ NN và PTNT 1997).

Có thể đề xuất xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên Phước Bình đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận đệ trình lên Bộ Lâm nghiệp (cũ) ngày 09/09/1993 (Eames và Nguyễn Cử 1994) chưa được Bộ phê duyệt. Thay vào đó, khu Phước Bình thuộc khu bảo tồn Thượng Đa Nhim trước đây

được xếp là rừng phòng hộ đầu nguồn, do Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Ninh Thuận quản lý. Ngày 12/09/2000, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Ninh Thuận chính thức gửi Công văn Số 398/SNNPTNT-LN lên Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đề nghị thay đổi hạng quản lý khu Phước Bình từ rừng bảo vệ đầu nguồn sang khu bảo tồn thiên nhiên (Lê Trọng Trãi, Viện Điều tra Quy hoạch Rừng pers. comm.). Phước Bình cũng đã được đưa vào danh lục đề xuất hệ thống các khu rừng đặc Việt Nam đang được Cục Kiểm Lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng soạn thảo, với diện tích 23.597 ha ở xã Phước Bình, và phân hạng quản lý là khu bảo tồn thiên nhiên.

## Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phước Bình thuộc địa bàn xã Phước Bình, huyện Ninh Sơn, trên sườn đông của cao nguyên Đà Lạt. Địa hình khu này có hàng loạt đỉnh núi cao nằm ở phía tây, đỉnh cao nhất là 1.978 m. Phía đông khu bảo tồn có độ cao giảm dần về phía vùng đồng bằng ven biển Nam Trung Bộ. Có nhiều suối xuất phát từ khu bảo tồn chảy vào sông Cái, sau đó đổ ra biển đông ở Thị xã Phan Rang.

## Đa dạng sinh học

Khu bảo tồn thiên nhiên Phước Bình có nhiều kiểu sinh cảnh khác nhau bao gồm các kiểu chính như rừng hỗn giao cây gỗ và tre nứa, rừng cây lá kim, và rừng thường xanh. Thêm vào đó có một khu vực đất nông nghiệp rộng lớn nằm dọc theo các suối Đạ May và Tạ Hợp ở phía đông nam khu bảo tồn. Rừng thường xanh chứa đựng nhiều yếu tố cấu thành kiểu rừng núi cao và rừng đất thấp. Các họ thực vật ưu thế là Dẻ Fagaceae và Long não Lauraceae, mặc dầu cũng có mặt một số cây lá kim như Thông đà lạt *Pinus dalatensis*, Pơ mu *Fokienia hodginsii*, Thông nang *Podocarpus imbricatus* và Thông tre lá ngắn *P. neriifolius* (Eames và Nguyễn Cử 1994).

Năm 1994, Viện Điều tra Quy hoạch Rừng và Quỹ Bảo vệ Thiên nhiên Thế Giới - WWF Chương trình Đông Dương đã tổ chức khảo sát thực địa tại khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phước Bình. Trong quá trình khảo sát đã ghi nhận được 170 loài thực vật có mạch, 93 loài chim. Trong số các loài chim ghi nhận được có 5 loài chim có vùng phân bố hẹp, là Trĩ sao *Rheinardia ocellata*, Trèo cây mỏ vàng *Sitta solangiae*, Khướu đầu đen má xám *Garrulax yersini*, Khướu mỏ dài *Jabouilleia danjoui* và Sẻ thông họng vàng *Carduelis monguilloti* (Eames và Nguyễn Cử 1994). Như vậy, Phước Bình có thể được xem là một bộ phận của Vùng Chim Đặc hữu Cao Nguyên Đà Lạt (Stattersfield *et al.* 1998). Những ghi nhận quan trọng nhất đối với khu hệ thú trong đợt khảo sát do Viện Điều tra Quy hoạch Rừng và WWF thực hiện là Vượn má hung *Hylobates gabriellae*, Bò tót *Bos gaurus* và Sơn Dương *Naemorhedus sumatraensis* (Eames và Nguyễn Cử 1994).

## Các vấn đề về bảo tồn

Xã Phước Bình có 2.017 dân, thuộc các dân tộc Ra-glai, Chu và Kinh. Người dân ở đây vừa canh tác lúa nước vừa du canh, trung bình người dân ở đây mỗi năm bị thiếu lương thực 2 tháng (Chi cục Kiểm lâm Ninh Thuận 2000). Theo Chi cục Kiểm lâm Ninh Thuận (2000), các mối đe dọa chủ yếu đến đa dạng sinh học ở khu đề xuất bảo

tồn thiên nhiên Phước Bình là việc phát rừng lấy đất nông nghiệp và cháy rừng.

## Các giá trị khác

Rừng trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phước Bình đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ vùng đầu nguồn sông Cái, đây là nơi cung cấp nguồn nước thủy lợi và nước sinh hoạt cho các cộng đồng dân cư ở tỉnh Ninh Thuận.

## Các dự án có liên quan

Hiện nay nguồn vốn chủ yếu cho các hoạt động bảo vệ rừng đầu nguồn Phước Bình được cấp từ Chương trình quốc gia 661. Trước năm 1999, nguồn vốn chủ yếu lấy từ Chương trình nhà nước 327.

## Tài liệu tham khảo

Eames, J. C. (1995) Endemic birds and protected area development on the Da Lat plateau, Vietnam. Bird Conservation International 5(4): 491-523.

Eames, J. C. and Nguyen Cu (1994) [A management feasibility study of Thuong Da Nhim and Chu Yang Sin Nature Reserves on the Da Lat plateau, Vietnam]. Hanoi: WWF Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Lam Dong Provincial FPD/Chi Cục Kiểm Lâm Lâm Đồng (2000) [FPD questionnaire]. Da Lat: Lam Dong Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.

Ninh Thuan Provincial FPD/Chi Cục Kiểm Lâm Ninh Thuận (2000) [FPD questionnaire]. Phan Rang: Ninh Thuan Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.